**PHÒNG GDĐT CHÂU THÀNH KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI VÒNG HUYỆN**

**NĂM HỌC 2023-2024**

---------------------------

**ĐỀ THI CHÍNH THỨC MÔN THI: NGỮ VĂN**

**Thời gian: 150 phút *(****không kể thời gian giao đề****)***

**Ngày thi:**

**Họ và tên thí sinh:** ………………………………… **Số báo danh**………………

**Chữ kí của giám thị 1:**……………… **Chữ kí của giám thị 2**:……………………

**NỘI DUNG ĐỀ THI**

*(Đề thi có 1 trang, gồm 2 câu)*

**Câu 1. (8 điểm)**

“*Đời sống là bờ*

*Những giấc mơ là biển*

*Bờ không còn nếu chẳng có khơi xa*”

(Lưu Quang Vũ, trích *Giấc mơ của anh hề,* tập thơ *Bầy ong trong đêm sâu,* NXB Hội nhà văn, 1993, tr. 73)

Qua những câu thơ trên và hiểu biết của mình, hãy bày tỏ suy nghĩ của em về cuộc đời và những giấc mơ bằng một bài văn nghị luận xã hội.

**Câu 2. (12 điểm)**

Có nhận định rằng: "*Từ những suy ngẫm của người cháu, bài thơ biểu hiện một triết lí sâu sắc: Những gì thân thiết nhất của tuổi thơ mỗi người đều có sức tỏa sáng, nâng bước con người trong suốt hành trình dài rộng của cuộc đời. Tình yêu đất nước bắt nguồn từ lòng yêu quý ông bà, cha mẹ, từ những gì gần gũi và bình dị nhất*".

Qua bài thơ "Bếp lửa" của Bằng Việt. Em hãy làm sáng rõ nhận định trên.

**------------HẾT-----------**

**Ghi chú:**

* *Thí sinh không được sử dụng tài liệu.*
* *Giám thị không giải thích gì thêm.*

**HƯỚNG DẪN CHẤM** Môn: **NGỮ VĂN**

*(Hưóng dẫn chấm có 5 trang)*

**A. HƯỚNG DẪN CHUNG**

- Giám khảo căn cứ vào nội dung triển khai và mức độ đáp ứng các yêu cầu về kỹ năng để cho điểm tối đa hoặc thấp hơn đối với mỗi ý.

*-* Điểm toàn bài là tổng số điểm của hai câu*,* không làm tròn số, có thể cho: 0; 0,25; 0,5; 0,75 ... đến tối đa là 20 điểm.

*-* Cần khuyến khích những bài viết có lập luận chặt chẽ, văn viết sáng tạo, giàu cảm xúc, trình bày sạch đẹp, chuẩn chính tả.

**B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ**

**1. Về kĩ năng:**

- Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội, nghị luận văn học, bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, vận dụng tốt các thao tác lập luận, dẫn chứng tiêu biểu, chọn lọc.

- Bài viết trong sáng, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

**2. Về kiến thức:**

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:

| **Câu/Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1**  **(8,0 điểm)** | **Câu 1. (8 điểm)**  “*Đời sống là bờ*  *Những giấc mơ là biển*  *Bờ không còn nếu chẳng có khơi xa*”  (Lưu Quang Vũ, trích *Giấc mơ của anh hề,* tập thơ *Bầy ong trong đêm sâu,* NXB Hội nhà văn, 1993, tr. 73)  Qua những câu thơ trên, hãy bày tỏ suy nghĩ của em về cuộc đời và những giấc mơ bằng một bài văn nghị luận xã hội. | **8,0** |
| **\* Về kỹ năng:** Thí sinh biết sử dụng kĩ năng về dạng bài nghị luận xã hội để tạo lập văn bản. Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng, biết kết hợp một số thao tác để lập luận chặt chẽ, thuyết phục; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết, không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.  **\* Về kiến thức:** Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng luận điểm phải rõ ràng, dẫn chứng xác thực, liên hệ mở rộng hợp lí; cần làm rõ được các ý chính sau: |  |
| **1. Mở bài:** Dẫn nhập, giới thiệu ngắn gọn vấn đề cần nghị luận. | 0,5đ |
| **2. Thân bài:**  **2.1. Giải thích**  - *Đời sống - bờ*: đời sống thực là điểm tựa an toàn, vững chãi, có giới hạn nhất định. Là “bờ” để ta trở về mỗi khi gặp thất bại, là nơi khởi nguồn bắt đầu của mọi hành trình.  - *Giấc mơ - biển*: gắn với phạm vi bao la rộng lớn để chỉ sức sống, sự phát triển kì diệu của những giấc mơ.  - Mối quan hệ: *bờ - biển* (khơi xa):  + Tương quan: bờ nhỏ bé, có giới hạn, là hiện thực cuộc sống có phần khô khan. Ngược lại, giấc mơ được ví như biển nhằm mở ra chiều kích phong phú tự do rộng lớn ➝ tương quan đối lập.  + Bờ và biển là hai thực thể gắn liền, có mối quan hệ mật thiết không thể tách rời. Nếu thiếu biển, con người ta sẽ chỉ sống trong chiều kích hạn hẹp, nhỏ bé, khô khan. Ngược lại, nếu thiếu bờ, con người dễ lạc lối trong sự bao la vô tận của tưởng tượng, thiếu đi sự thực tế, thiếu điểm tựa vững chãi ➝ gắn bó chặt chẽ, hài hòa giữa hiện thực sống và ước mơ.. | 0,25đ  0,25đ  0,5đ  0,5đ |
| **2.2. Bàn luận**  - Nhan đề: “[Giấc mơ của anh hề](https://doctailieu.com/doc-hieu-giac-mo-cua-anh-he-g1107)”: chủ thể nói lên tâm sự là anh hề (người tạo ra tiếng cười, khoa trương, ít được tin dụng). Một mặt nó thể hiện sự mất niềm tin của con người vào những giấc mơ bởi cho rằng đó chỉ là quan niệm của kẻ “ngốc”, mặt khác nhan đề còn mang ý nghĩa niềm tin, quan niệm vào những giấc mơ có phần viển vông, hài hước ➝ câu nghi vấn: phải chăng những người mơ mộng, bị coi thường như anh hề mới là người tỉnh táo, sáng suốt?  - Gắn với hiện thực cuộc sống: Cần bao quát các khía cạnh khách quan (gắn với các lĩnh vực đời sống/ một vài sự kiện nổi bật) và khía cạnh chủ quan (lý do từ bản thân mỗi người, phần tâm hồn, ý thức)  - Thể hiện như thế nào? Bao quát được nhiều dẫn chứng (những tấm gương nào đã biết hài hòa mối quan hệ giữa giấc mơ - hiện thực sống) → Có dẫn chứng phù hợp, thuyết phục.  - Ý nghĩa : Chỉ ra ý nghĩa của bờ, biển và mối quan hệ của cả hai đối với cuộc sống mỗi người. | 1đ  0,5đ  1đ  0,5đ |
| **2.3. Bài học nhận thức và hành động**  - Phê phán những cá nhân, cộng đồng sống phụ thuộc quá vào một trong hai khía cạnh hiện thực - giấc mơ từ đó làm mất sự cân bằng.  - Bên cạnh những giấc mơ, để hình thành nên hiện thực sống còn là các yếu tố khác như tình thương, niềm tin,… giấc mơ không phải yếu tố duy nhất tạo nên ý nghĩa của bờ.   * - Rút ra bài học cho bản thân: Ngoài biển không chỉ có vẻ đẹp kì thú mà còn là sóng cao gió cả, hiểm hoạ khôn lường vì vậy cần “cẩn trọng”, đôi khi là lượng sức mình trong hành trình tìm đến giấc mơ. | 0,5đ  0,5đ  0,5đ |
| **3. Kết bài:** Khái quát, nâng cao vấn đề và đưa ra lời khuyên. | 0,5đ |
| **\* Sáng tạo:** Có cách diễn đạt sáng tạo, độc đáo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.  **\* Chính tả, dùng từ, đặt câu:** Đảm bảo viết đúng chính tả; dùng từ, đặt câu đúng ngữ pháp. | 0,5đ  0,5đ |
| **Câu 2.**  **(12 điểm)** | **Câu 2. (12 điểm)**  Có nhận định rằng: "*Từ những suy ngẫm của người cháu, bài thơ biểu hiện một triết lí sâu sắc: Những gì thân thiết nhất của tuổi thơ mỗi người đều có sức tỏa sáng, nâng bước con người trong suốt hành trình dài rộng của cuộc đời. Tình yêu đất nước bắt nguồn từ lòng yêu quý ông bà, cha mẹ, từ những gì gần gũi và bình dị nhất*".  Qua bài thơ "Bếp lửa" của Bằng Việt. Em hãy làm sáng rõ nhận định trên. | **12,0** |
| **\* Yêu cầu về kĩ năng:** Thí sinh biết cách làm bài nghị luận văn học, có năng lực cảm thụ, phân tích, so sánh tốt, kết hợp nhuần nhuyễn các thao tác lập luận. Bố cục rõ rang; diễn đạt mạch lạc, lưu loát; tổ chức sắp xếp ý một cách lôgic, chặt chẽ; không mắc lỗi về chính tả, dùng từ và ngữ pháp.  **\* Yêu cầu về kiến thức:** Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng phải bám sát yêu cầu của đề.  Cụ thể cần đảm bảo được những nội dung cơ bản sau: |  |
| **1. Mở bài:**  - Giới thiệu đôi nét về tác giả, tác phẩm và hoàn cảnh sáng tác.  - Nêu ngắn gọn hình ảnh trong bài thơ và nhận định nêu ở đề bài. | 1,0 |
| **2. Thân bài:**  **2.1/ Phân tích, chứng minh bài thơ “Bếp lửa” của Bằng Việt:**  **a. Hình ảnh bếp lửa khơi nguồn cho dòng hồi tưởng, cảm xúc về bà:**  - Hình ảnh "bếp lửa" như một dấu ấn không bao giờ phai mờ trong tâm tưởng của nhà thơ. (Trích thơ dẫn chứng)  - Bếp lửa là hình ảnh quen thuộc đối với mỗi gia đình Việt Nam trước đây mỗi buổi sớm mai.  - Từ láy "chờn vờn" rất thực như gợi nhớ, gợi thương đến dáng hình bập bùng, chập chờn của ngọn lửa trong kí ức.  - Từ láy "ấp iu" gợi bàn tay kiên nhẫn, khéo léo và tấm lòng của người nhóm lửa, lại rất chính xác với công việc nhóm bếp cụ thể.  - Rất tự nhiên, hình ảnh bếp lửa đã làm trỗi dậy tình yêu thương bộc lộ một cách trực tiếp và giản dị. Đằng sau sự giản dị ấy là sự thấu hiểu đến tận cùng những vất vả, nhọc nhằn, lam lũ của bà.  **b. Hình ảnh bà và những kỷ niệm tuổi thơ luôn gắn với hình ảnh bếp lửa:**  - Cái đói đã ám ảnh trong văn chương Việt Nam một thời, đói đến nỗi phải ăn đất sét (trong văn Ngô Tất Tố), những trăn trở về miếng ăn luôn dằn vặt trang viết của Nam Cao...  - Những chi tiết thơ đậm chất hiện thực đã tái hiện lại hình ảnh xóm làng xơ xác, tiêu điều cùng những con người vật lộn mưu sinh.  - Ấn tượng nhất đối với cháu trong những năm đói khổ là mùi khói bếp của bà.  - Tám năm cháu nhận được sự yêu thương, che chở, dưỡng nuôi tâm hồn từ tấm lòng của bà, cháu sống cùng bà vất vả, khó khăn nhưng đầy tình yêu thương (dẫn chứng)  - Kháng chiến bùng nổ. Bà hay kể chuyện những ngày ở Huế để nhắc nhở cháu về những đau thương mất mát và cả những chiến công của dân tộc. Bà luôn bên cháu, dạy dỗ, chăm sóc cho cháu lớn lên.  - Bếp lửa của quê hương, bếp lửa của tình bà lại gợi thêm một kỉ niệm tuổi thơ – kỉ niệm gắn với tiếng chim tu hú trên đồng quê mỗi độ hè về (dẫn chứng)  - Chi tiết thơ đậm chất hiện thực, đem đến cảm nhận về hình ảnh làng quê hoang tàn trong khói lửa của chiến tranh. Đặc biệt là lời dặn cháu của bà đã làm ngời sáng vẻ đẹp tâm hồn của người phụ nữ giàu lòng vị tha, giàu đức hi sinh (dẫn chứng).  - Bà là chỗ dựa cho cháu, là điểm tựa cho các con đang chiến đấu. Tình cảm bà cháu hòa quyện trong tình yêu quê hương, Tổ quốc. (dẫn chứng)  - Từ hình ảnh bếp lửa cụ thể, tác giả chuyển thành hình ảnh ngọn lửa trong lòng bà. Ngọn lửa là sức sống, lòng yêu thương, niềm tin mà bà truyền cho cháu (dẫn chứng)  - Điệp ngữ - ẩn dụ "một ngọn lửa" cùng kết cấu song hành đã làm cho giọng thơ vang lên mạnh mẽ, đầy xúc động tự hào (dẫn chứng)  => Từ hình ảnh bếp lửa cụ thể, bài thơ đã gợi đến ngọn lửa với ý nghĩa trừu tượng, khái quát. Bà không chỉ là người nhóm lửa, giữ lửa mà còn là người truyền lửa – ngọn lửa của sự sống, niềm tin cho các thế hệ nối tiếp.  **c. Suy ngẫm của người cháu về bà và hình ảnh bếp lửa:**  - Nếu từ đầu bài thơ, hình ảnh bà và bếp lửa song hành thì đến đây hoà vào làm một, nhòe lẫn, tỏa sáng bên nhau.  - Cảm nhận của nhà thơ về cuộc đời gian nan, vất vả và sự tần tảo, đức hi sinh, chịu thương,chịu khó của bà.  - Suốt cuộc đời, bà luôn chăm chút cho cháu cả về vật chất và tinh thần để cháu lớn lên. Bà là người nhóm lửa, cũng là người luôn giữ cho ngọn lửa luôn ấm nóng, tỏa sáng trong gia đình.  - Điệp ngữ "nhóm" được nhắc lại bốn lần với những ý nghĩa phong phú, gợi nhiều liên tưởng. Từ hành động, bà đã nhóm dậy những gì thiêng liêng, cao quý nhất của con người. Bà nhóm bếp lửa mỗi sớm mai là nhóm lên  - Trong tâm trí nhà thơ, bếp lửa và bà tuy bình dị nhưng ẩn giấu điều cao quý thiêng liêng. Hình ảnh bà và hình ảnh bếp lửa sáng đẹp lung linh trong tâm hồn nhà thơ.  **d. Nỗi nhớ bà, nhớ quê hương khôn nguôi, da diết:**  - Điệp từ "trăm" mở ra một thế giới rộng lớn với bao điều mới mẻ. Tuổi thơ đã lùi xa, cháu giờ đã lớn khôn, đã được chắp cánh bay cao, bay xa đến những chân trời cao rộng có "khói trăm tàu", ''lửa trăm nhà", "niềm vui trăm ngả". Tuy thế, cháu vẫn khôn nguôi nhớ về bà và bếp lửa quê hương, nơi nắng mưa hai bà cháu có nhau.  **2.2/ Đánh giá:**  - Những gì thân thiết nhất của tuổi thơ mỗi người đều có sức tỏa sáng, nâng bước con người trong suốt hành trình dài rộng của cuộc đời.  - Tình yêu đất nước bắt nguồn từ lòng yêu quý ông bà, cha mẹ, từ những gì gần gũi và bình dị nhất. | 1,75  3,0  1,5  0,75  1,0 |
|  | **3. Kết bài:**  - Khái quát nội dung ý nghĩa bài thơ.  - Khẳng định lại nhận định và nêu được cảm nghĩ của mình về tình cảm gia đình đặc biệt là tình bà cháu. | 1,0 |
|  | **\* Sáng tạo:** Có cách diễn đạt sáng tạo, độc đáo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. | 1,5 |
| **\* Chính tả, dùng từ, đặt câu:** Đảm bảo viết đúng chính tả, dùng từ đặt câu, đúng ngữ pháp. | 0,5 |
| ***\* Lưu ý:***  *- Trên đây chỉ là những ý cơ bản, giám khảo cần căn cứ cụ thể vào bài thi để chấm một cách linh hoạt, hợp lý, phù hợp với đặc trưng bộ môn.*  *- Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau miễn là làm rõ vấn đề được yêu cầu trong đề bài, đảm bảo kỹ năng viết văn, nội dung được sắp xếp lô-gic, hợp lý.*  *- Khuyến khích những bài làm có nhiều phát hiện mới, sáng tạo trong nội dung và hình thức thể hiện, chấp nhận bài viết không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án nhưng phải có căn cứ xác đáng và lý lẽ thuyết phục; trừ điểm đối với những bài mắc lỗi kiến thức cơ bản, lỗi hành văn và trình bày./.* |  |

**--------------HẾT------------**